

Bản án số: 138/2022/HS-ST  
Ngày: 20 - 9 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thủy;

*Thẩm phán:* Bà Lê Thị Sáu;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Quang Vinh;

Ông Nguyễn Danh Lợi;

Bà Mai Thị Viện – Giáo viên nghỉ hưu.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Phi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:***  
Ông Lương Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 97/2022/TLST-HS ngày 21/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2022/QĐXXST-HS ngày 17/8/2022 đối với các bị cáo:

**1. Lê Quang A** - Sinh ngày 09 tháng 02 năm 2007, tại huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn X, xã N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Duyên và bà Trần Thị Huệ; tiền án; tiền sự: không; tạm giam: ngày 16/12/2021; có mặt.

***- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Quang A:***

1. Ông Lê Văn Duyên - Sinh năm: 1974 (bố bị cáo Anh); có mặt.

2. Bà Trần Thị Huệ - Sinh năm: 1976 (mẹ bị cáo Anh); có mặt.

Trú tại: Thôn X, xã N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa.

**2. Lê Anh D** - Sinh ngày 07 tháng 7 năm 1997, tại huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Y, xã N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đăng và bà Phạm Thị Nhung; tiền án; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 02/5/2019, Công an huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; tạm giam: ngày 16/12/2021; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Quang A:*

1. Luật sư Lưu Hồng Chuyên công tác tại Văn phòng Luật sư Lưu & cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa; (địa chỉ: Lô 06 MBQH 04/23 Hàng Nan, phường Lam Sơn, TP Thanh Hóa); có mặt.

2. Bà Lê Thu Hằng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thanh Hóa; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Anh D:* Luật sư Trịnh Thị Toan thuộc Văn phòng Luật sư Lê Quốc Hiền, Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa (Địa chỉ: Số 49, đường Hạc Thành, phường.Ba Đình, TP Thanh Hóa); có mặt.

- *Bị hại:* 1. Anh Đào Nguyên Đ – Sinh năm: 1997, (chết).

- *Người đại diện hợp pháp của anh Đạt:*

Ông Đào Nguyên Hiệp – Sinh năm: 1961 (bố anh Đạt); có mặt.

Chị Đặng Thị Mộng - Sinh năm: 1995 (vợ anh Đạt); có mặt.

Cùng trú tại: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Lê Ngọc T - Sinh ngày 27/7/2002; có mặt.

Trú tại: Thôn A, xã X, huyện S, tỉnh Thanh Hóa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Các bị cáo Lê Quang A và Lê Anh D bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20h00, ngày 13/12/2021, Lê Anh D cùng với Lê Quang A, chở nhau bằng xe máy đi từ xã Xuân Thọ, huyện Triệu Sơn về hướng xã Thọ Dân, huyện Triệu Sơn đến địa bàn cánh đồng thuộc thôn Nhật Nội, xã Thọ Dân, huyện Triệu Sơn thì gặp một xe máy đi ngược chiều có Đào Nguyên Đ chở Lê Ngọc T. Do xe của Đào Nguyên Đ không có đèn chiếu sáng nên đã dùng đèn pin đeo trên trán để rọi đường. Khi hai bên gặp nhau bên Đạt có chửi: “Đ...m chúng mày đi đứng thế à”. Bên phía Dũng và Quang A cũng chửi lại. Sau đó Đạt cùng với Thành quay vòng xe lại và chặn đầu xe của Dũng và Quang A. Khi vừa xuống xe Đạt và Thành chửi Dũng và Quang A, đồng thời dùng tay chân để đâm, đá Dũng và Quang A. Đạt lao vào đánh nhau với Dũng, còn Thành lao vào đánh nhau với Quang A. Quang A do có sẵn dao trong người nên đã lấy dao ra đâm một nhát trúng vào ngực của Lê Ngọc T. Do bị Quang A đâm nên Thành bỏ chạy. Lúc này Dũng và Đạt đang vật lộn, đánh nhau ở rìa nương nước. Dũng bị Đạt đè xuống đánh, theo hướng chân dưới nương nước, đầu ghé trên bờ quay về hướng đường dân sinh. Quang A chạy lại một chân bước xuống nương nước, một chân ở trên rìa nương dùng dao đâm Đạt nhưng Đạt dùng tay đỡ được, phát đâm bị trượt vào tay Đạt. Dũng liền bảo Quang A đưa dao cho Dũng. Hai bên giằng co với nhau gây ra các vết thương trên người của Lê Anh D. Dũng cầm dao do Quang A đưa cho, Dũng đâm Đạt một nhát trúng mạn sườn. Bị đâm, Đạt túm Dũng kéo xuống nương nước và Đạt nhảy lên bờ nương phía bờ ruộng, Dũng nhảy lên bờ nương phía đường dân sinh. Khi đó Đạt chạy lên cầu hướng lại phía Dũng đang đứng trên đường, Dũng tưởng Đạt chạy lại đánh Dũng, Dũng

cầm dao đâm một nhát về phía Đạt, vết dao trúng phần cổ của Đạt. Sau đó Dũng và Quang A đèo nhau chạy đến quán Karaoke King Dragon ở xã Thọ Dân, huyện Triệu Sơn. Dũng được đưa đi cấp cứu điều trị tại bệnh viện đa khoa Hợp Lực, Thanh Hóa. Anh Đào Nguyên Đạt vong tại chỗ; anh Lê Ngọc T được đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Triệu Sơn sau đó chuyển xuống Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa để điều trị.

### ***Kết quả khám nghiệm hiện trường:***

Hiện trường nơi xảy ra vụ án được xác định tại khu vực đường xã đi ra Quốc lộ 47, thuộc thôn Nhật Nội, xã Thọ Dân, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Phía Đông đi ra Quốc lộ 47, phía Tây đi về xã Xuân Thọ, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Đường được trải nhựa chạy theo hướng Đông – Tây, đường rộng 04m, hai bên đường có lề cỏ, phía Bắc đoạn đường có mương nước chạy dọc theo lề đường phía đoạn đường liên xã. Mương nước có mặt rộng trên là 1,8m, lòng mương là 1,2m, mực nước sâu là 45 cm. Bên ngoài khu vực mương nước về phía Bắc là lề cỏ, tiếp giáp lề cỏ là đồng ruộng.

Phía Nam khu vực hiện trường là nhà chị Lê Thị Hợi (nhà chị Hợi là nhà xây cấp 4 mái lợp tôn, tường bê tông), trú tại thôn Nhật Nội, xã Thọ Dân, huyện Triệu Sơn, Thanh Hóa, nhà có cửa chính mở ra ngoài về phía Bắc, cửa được khóa bằng cửa xếp sắt. Phía trước nhà là khu vực khép nổi (vía hè) từ mép đường xã vào mép cửa nhà chị Hợi có bề rộng khoảng 3m, dài 10m được láng phẳng bằng xi măng.

Lấy nhà chị Hợi làm điểm mốc, lấy mép cửa nhà chị Hợi làm mép chuẩn để tiến hành khám nghiệm hiện trường.

Tại khu vực mép đường, trước cửa nhà chị Hợi, trên nền xi măng phát hiện nạn nhân Đào Nguyên Đạt, sinh năm 1997, trú tại thôn Thủy Tú, xã Xuân Lộc, huyện Triệu Sơn, Thanh Hóa nằm chết trong tư thế nằm ngửa, đầu quay về hướng Nam, cách mép cửa nhà chị Hợi 1,35m, hai chân duỗi thẳng, gót chân cách mép đường xã về phía Nam 1,95m, xung quanh khu vực nạn nhân có bám nhiều chất màu nâu đỏ (dạng máu).

Cách nạn nhân 1,7m về phía Đông phát hiện chiếc quần dài vải bò màu xanh đã bị lộn theo chiều từ trong ra ngoài, trên quần áo bám dính nước và chất bẩn.

Cách vị trí nạn nhân nằm về phía Đông, cách mép đường xã về phía Nam 1,65m phát hiện áo phông đã cũ trong trạng thái để tự do, trên áo bám dính nhiều bụi đất bẩn.

Trên lòng đường xã, cách vị trí nhà chị Hợi 15m về phía Tây Nam, cách mép đường phía Nam 1,1m là vị trí được đánh dấu màu đỏ (dạng sơn), được ghi nhận là vị trí xe mô tô BKS 15-000.L9

Cách vị trí được đánh dấu xe mô tô về phía Bắc là cây cầu bắc qua mương nước, chiều rộng 1,65m, chiều dài 5,7m. Trên lề cỏ về phía Nam của cầu phát hiện một đèn pin có dây đeo trán, màu xanh (rằn ri) đang trong tình trạng tắt.

Cách vị trí chiếc đèn pin 45 cm về phía Bắc, trên lều cỏ phát hiện một chiếc dép hai quai màu tím than, quai trắng cỡ 42 (dép bên trái).

Cách vị trí chiếc dép 5m về phía Tây – Bắc có các chất màu đỏ (dạng máu) nhỏ giọt không liên tục trên cầu. Vết nhỏ giọt có chiều hướng từ Nam ra Bắc. Tương ứng với vị trí này trên thanh gỗ (dạng thanh chắn bờ nương) có bám dính chất màu nâu đỏ KT (18x3,5)cm.

Cách vị trí vết máu trên cầu 3,2m về phía Đông Bắc có vết máu bám dính trên bờ nương, thành nương phía Nam KT (1,5x0,6)m.

Cách vết máu bám dính trên bờ nương về phía Đông, trên bờ cỏ phía Bắc của nương nước phát hiện chất màu đỏ (dạng máu); 01 khẩu trang màu trắng (đã qua sử dụng) và 01 chiếc vỏ lưới đựng cá.

Mở rộng hiện trường không phát hiện thấy dấu vết gì nghi vấn.

***Kết quả khám nghiệm tử thi Đào Nguyên Đạt:***

Chiều dài tử thi 162 cm, thể tạng trung bình, đang trong thời kỳ co cứng.

***\* Các dấu vết tổn thương trên cơ thể:***

Vùng má trái, cằm phải có 03 vết xước da, rách da không rõ hình, không liên tục trong diện (12 x 4) cm, vết lớn nhất có KT (1 x 0,5)cm, vết nhỏ nhất có KT (0,5 x 0,6)cm, chiều hướng vết từ trước về sau bờ mép vết nham nhở.

Vết bầm tím KT (1x0,8) cm cách sau vành tai phải 1,2cm.

Vết rách da KT (6,3x1,1)cm cách dưới dải tai phải 3cm, vết sâu 0,5cm, bờ mép vết gọn, chiều hướng vết từ phải qua trái chệch từ dưới lên trên.

Vết rách da KT (4,3x1)cm, cách hõm nách phải 12cm, cách đường giữa xương ức 13cm, chiều hướng vết từ phải qua trái chệch từ dưới lên trên, bờ mép vết gọn.

Vết rách da không rõ hình KT (2x0,4)cm tại mặt trên trong đốt 2 ngón 3 bàn tay phải, bờ mép vết gọn.

Vết rách da không rõ hình, KT (2,5x1)cm tại mặt trên trong đốt 1 ngón 4 bàn tay phải, bờ mép vết gọn.

Vết rách da không rõ hình, KT (1,5x0,5)cm tại mặt trên trong đốt 2 ngón 4 bàn tay phải, bờ mép vết gọn.

Bầm tím không rõ hình tại mặt mu lòng bàn tay phải, KT (9,5x4)cm.

***\* Mô tử thi:***

Tổ chức dưới da, cơ vùng cổ trước ngực trái, bụng màu sắc đồng nhất không có tổn thương. Tổ chức dưới da, cơ, tổ chức liên kết vùng ngực tương ứng cung trước bên khoang liên sườn 5, 6 bên phải tụ máu. Hệ thống xương lồng ngực không có tổn thương. Khoang ngực phải có khoảng 2000 ml máu không đông lẫn máu đông, khoang ngực trái không có dịch. Hai phổi nhợt nhạt, phổi trái trung bình, không có tổn thương. Phổi phải xẹp, thùy giữa phổi có

vết thương xuyên thấu KT (4x0,7)cm. Lòng khí phế quản không có dị vật, niêm mạc khí quản không có tổn thương, cắt qua tổ chức phổi có ít dịch máu thoát ra.

Tim: đứt một phần màng ngoài tim bên phải, KT (2,7x0,5)cm, khoang ngoài tim có khoảng 150ml máu không đông. Tim KT (11x9x7,5)cm, đứt cơ tim tâm thất phải KT (2x0,1)cm.

Rãnh thương vùng ngực phải (tương ứng vết thương vùng ngực phải) xuyên đứt tổ chức da, cơ vùng ngực và nhóm cơ liên sườn tương ứng cung trước bên khoang liên sườn 5, 6 bên phải xuyên vào khoang ngực phải, xuyên thấu thùy giữa phổi phải, qua màng tim bên phải, làm đứt cơ tim tâm thất phải và kết thúc tại buồng tâm thất phải. Tổ chức xung quanh rãnh thương tụ ngấm máu.

Các bộ phận khác không phát hiện thấy có tổn thương.

#### **Kết quả xem xét dấu vết thân thể Lê Ngọc T:**

01 (một) vết thương ngực cạnh ức phải KT(2x6)cm, bờ sắc gọn, chảy máu qua vết thương, sờ thông màng phổi.

#### **Kết quả xem xét dấu vết trên thân thể Lê Anh D:**

01 (một) vết thương trán đã khâu KT 4cm;

Vết thương xước da ngón 1, 2, 3 tay phải;

01 (một) vết thương mặt trước ngoài đùi phải đã khâu, KT 1,5cm;

01 (một) vết thương gối phải KT 5cm đã khâu.

#### **Kết quả giám định:**

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 423/GĐPY ngày 14/01/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận nguyên nhân chết của anh Đào Nguyên Đạt: “*Suy hô hấp, suy tuần hoàn do vết thương xuyên thấu phổi, tim*”.

Tại bản kết luận pháp y về thương tích số 65/2022/TTPY ngày 28/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lê Ngọc T được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể (Điều 4, Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế) là 72% (Bảy mươi hai phần trăm).

Tại bản kết luận pháp y về thương tích số 66/2022/TTPY ngày 28/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Với thương tích nêu trên, nếu anh Lê Ngọc T không được cấp cứu, điều trị kịp thời thì có khả năng dẫn đến tử vong.

Tại bản kết luận pháp y về thương tích về việc xác định vật gây thương tích số 189/2022/TTPY ngày 25/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Với con dao có đặc điểm như ghi nhận tại Quyết định trưng cầu giám định pháp y số 80/QĐ-CSHS, ngày 14/3/2022 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa nếu được sử dụng làm vật gây thương tích thì có thể tạo nên được vết thương tại vị trí trên cơ thể anh Lê Ngọc T như đã ghi nhận tại biên bản xem

xét dấu vết trên thân thể vào hồi 11 giờ 00', ngày 14/12/2021 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa (Khoa gây mê hồi sức).

Tại bản kết luận giám định số 375/PC09 ngày 11/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các mẫu M4, M10 có dấu vết máu của Lê Anh D; Mẫu M2 có dấu vết máu của Lê Ngọc T; Các mẫu M3, M5, M6, M8 gửi đến giám định có vết máu của Đào Nguyên Đạt.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKS-P2 ngày 18/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Quang A về tội "Giết người" theo điểm a, n khoản 1 Điều 123 BLHS; truy tố Lê Anh D về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS.

Tại phiên tòa Đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. □p dụng: Điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 101; Điều 38 BLHS (áp dụng cho bị cáo Quang A). Xử phạt bị cáo Quang A từ 09 năm đến 10 năm tù.

2. □p dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS (áp dụng cho bị cáo Dũng). Xử phạt bị cáo Dũng từ 16 năm đến 17 năm tù.

Vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS; Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ vật chứng đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của đại diện gia đình bị cáo và bị hại, đại diện gia đình bị hại, đã bồi thường xong về phần dân sự.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo không tranh luận gì với đại diện VKS. Người đại diện hợp pháp của bị hại Đạt và bị hại là anh Thành đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa của các bị cáo đồng ý với tội danh và điều luật mà VKS truy tố. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có lỗi một phần, gia đình các bị cáo có công với cách mạng, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, gia đình bị cáo Quang A đặc biệt khó khăn, bị cáo Quang A là người dưới 18 tuổi phạm tội theo Điều 91; Điều 101 BLHS. Đề nghị HĐXX xử các bị cáo mức hình phạt thấp hơn hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị.

Lời sau cùng các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và vật chứng thu đ-ợc cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Thấy đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 13/12/2021, tại thôn Nhật Nội, xã Thọ Dân, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Do mâu thuẫn với nhau trên đường, Đào Nguyên Đạt, Lê Ngọc T chửi mắng, gây sự với Lê Anh D, Lê Quang A trước, sau đó có hành vi chặn đầu xe của Quang A, Dũng rồi lao vào đánh trước. Nên Lê Quang A đã dùng dao đâm một nhát trúng vào vùng ngực phải anh Lê Ngọc T làm anh Thành bị thương với tỷ lệ thương tật 72%. Quang A còn dùng dao đâm vào tay của Đào Nguyên Đạt, đồng thời đưa dao cho Dũng. Dũng đâm một nhát trúng vào mạn sườn bên phải và một nhát trúng vào cổ của Đạt, dẫn đến Đạt chết tại chỗ. Các bị cáo Lê Anh D, Lê Quang A dùng dao đâm bị hại nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt có tính chất côn đồ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Quang A dùng dao đâm nhiều người nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt giết nhiều người quy định tại điểm a khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố các bị cáo tại bản cáo trạng là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án: Đây là vụ án hình sự có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, xảy ra tại địa bàn nông thôn. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Về nguyên nhân phạm tội chỉ vì mâu thuẫn nhỏ giữa hai nhóm nên khi xảy ra xô sát với bị hại, các bị cáo đã không kìm chế, xem thường pháp luật, đã dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm các bị hại. Hậu quả làm 01 người chết và 01 người bị thương. Hành vi của các bị cáo gây mất trật tự trị an chung, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Vai trò và trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Các bị cáo cùng trực tiếp thực hiện tội phạm, nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, mang tính chất bột phát, không có sự cấu kết, phân công vai trò cụ thể. Bị cáo Lê Quang A là người trực tiếp đâm anh Thành làm anh Thành tổn hại 72 % sức khỏe, sau đó đâm anh Đạt nhưng anh Đạt đỡ được, bị cáo đưa dao cho bị cáo Dũng, bị cáo Dũng đã trực tiếp đâm anh Đạt tử vong. Bị cáo Lê Quang A khi phạm tội dưới 18 tuổi nên căn cứ Điều 91; khoản 2 Điều 101 BLHS để quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do đó xếp hình phạt của bị cáo Dũng cao hơn bị cáo Quang A là phù hợp.

Với tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo thì việc cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Các bị cáo Lê Anh D, Lê Quang A có tình tiết giảm nhẹ TNHS chung là bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, bị hại Thành và người đại diện hợp pháp của bị hại Đạt có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị hại có lỗi một phần; căn cứ điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ TNHS riêng cho bị cáo Quang A: Gia đình bị cáo Quang A có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; mẹ bị cáo bị tiểu đường tuýp 2, anh trai bị cáo là Lê Quang Dũng bị ung thư tuyến giáp thể nhú di căn hạch cổ, ông ngoại bị cáo là ông Trần Phú Len là thương binh, được tặng Huân, Huy chương kháng chiến; căn cứ khoản 2 Điều 51 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ TNHS riêng cho bị cáo Dũng: Bố đẻ bị cáo là ông Lê Văn Đăng trong quá trình công tác được tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp khuyến học, kỷ niệm chương bảo vệ an ninh tổ quốc, Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng, được tặng Bằng khen của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa và được tặng nhiều Giấy khen; ông nội bị cáo là ông Lê Văn Cấp là người có công với cách mạng được tặng 02 Huy chương kháng chiến, quá trình công tác được tặng nhiều Bằng khen và Giấy khen; bị cáo có ông chú ruột là ông Lê Văn Tộc hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, hiện nay gia đình bị cáo đang thờ cúng liệt sỹ; căn cứ khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo Lê Anh D, Lê Quang A và gia đình các bị hại đã thống nhất bồi thường xong về phần dân sự. Xét việc thỏa thuận bồi thường của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật nên công nhận.

[6]. Vật chứng: Đối với các vật chứng gồm 01 (một) áo phông đã cũ; 01 (một) khẩu trang màu trắng đã qua sử dụng; 01 (một) con dao nhọn; 01 (một) áo gió đồng phục mùa đông màu xanh đen – trắng có in dòng chữ trường THPT Triệu Sơn 4; 01 (một) thắt lưng dài 1,2m, rộng 3cm, kẻ caro xám đen, đầu thắt lưng có mặt kim loại màu vàng chữ “LV” nổi; 01 (một) quần Jeans dài màu đen, phía sau gắn chữ nổi “LV” màu vàng, phía trên túi trước bên phải và túi quần phía sau có các hoa văn và chữ “LV” màu trắng; 01 (một) đèn pin; 01 (một) chiếc dép dạng dép hai quai. Những vật chứng trên đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy. Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7]. Án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST. Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ vào** Điểm a, n Khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 91; khoản 2 Điều 101; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS (áp dụng cho bị cáo Lê Quang A).

**Căn cứ vào** Điểm n Khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS (áp dụng cho bị cáo Lê Anh D).

**Tuyên bố:** Các bị cáo Lê Anh D, Lê Quang A phạm tội “Giết người”.



### **Xử phạt:**

1. Bị cáo Lê Anh D 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 16/12/2021.

2. Bị cáo Lê Quang A 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 16/12/2021.

Áp dụng: Khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 của BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí, lệ phí tòa án.

Trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của gia đình bị hại Đạt, bị hại Thành và gia đình các bị cáo đã bồi thường xong về phần dân sự.

Vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ vật chứng đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng số 123/2022/TV-CTHADS ngày 21/7/2022).

□n phí: Các bị cáo Lê Anh D, Lê Quang A, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ống chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Quang A, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại Đạt, người bào chữa của bị cáo Quang A có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Lê Thị Thủy**